

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của
Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành
lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi
Nghị định số 83/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân
định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà
nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định về chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3.

Điều 1. Vị trí

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 là đơn vị sự nghiệp công
lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh được thành lập theo quy định pháp luật,
chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế, phân công nhiệm vụ của Ủy ban
nhân dân Tỉnh. Đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp
vụ kỹ thuật của các Sở quản lý chuyên ngành và các cơ quan, đơn vị có liên
quan theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 có tư cách pháp nhân, có
trụ sở và con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức
tín dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 có chức năng giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh trực tiếp quản lý, thực hiện các dự án, các công trình xây dựng trên địa bàn khu vực được phân công (*Kèm theo Phụ lục - Phạm vi quản lý của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu vực 3*), cụ thể như sau:

1. Làm chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn Nhà nước ngoài ngân sách khi được giao. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân Tỉnh (người quyết định đầu tư) xem xét, quyết định giao cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 thực hiện chức năng chủ đầu tư đối với từng dự án cụ thể.

2. Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư theo quy định tại Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14 và quy định của pháp luật có liên quan;

4. Thực hiện các chức năng khác khi được người quyết định thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 giao và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án theo quy định.

5. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

6. Nhận thực hiện các công việc Tư vấn đầu tư xây dựng khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành. Mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình, tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định.

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp). Chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng xây dựng, giám sát quá trình thực hiện, giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác.

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành, vận hành chạy thử, quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư và bảo hành công trình.

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: đề xuất nhu cầu kinh phí, tiếp nhận vốn giao, giải ngân theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 theo quy định.

e) Các nhiệm vụ hành chính và trách nhiệm giải trình: Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin, cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 theo yêu cầu của cấp quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật, định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định.

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để đảm bảo yêu cầu tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường.

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

d) Nhận ủy thác quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư khác yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

đ) Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 có Giám đốc và các Phó Giám đốc;

2. Các phòng chức năng, nghiệp vụ:

a) Văn phòng;

b) Phòng Giám sát;

c) Phòng Kỹ thuật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký ban hành. Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban

Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực 3 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

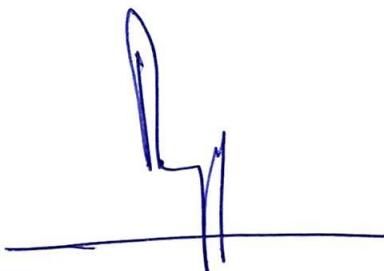
Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Khu vực 3; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh;
- Công an Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Báo và ĐPTTH Tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.TH,T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trí Quang

PHỤ LỤC
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU VỰC 3

(Ban hành kèm theo Quyết định số 120/2025/UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Số TT	Xã, phường
1	Xã Cái Bè
2	Xã Hội Cư
3	Xã Hậu Mỹ
4	Xã Mỹ Thiện
5	Xã Mỹ Đức Tây
6	Xã Mỹ Lợi
7	Xã An Hữu
8	Xã Thanh Hưng
9	Phường Mỹ Phước Tây
10	Phường Thanh Hoà
11	Phường Cai Lậy
12	Phường Nhị Quý
13	Xã Tân Phú
14	Xã Bình Phú
15	Xã Hiệp Đức
16	Xã Ngũ Hiệp
17	Xã Mỹ Thành
18	Xã Thạnh Phú
19	Xã Long Tiên
20	Xã Tân Phước 1
21	Xã Tân Phước 2
22	Xã Tân Phước 3
23	Xã Hưng Thạnh
24	Xã Tân Hương

Số TT	Xã, phường
25	Xã Châu Thành
26	Xã Long Hưng
27	Xã Long Định
28	Xã Vĩnh Kim
29	Xã Bình Trung
30	Xã Kim Sơn